

Số: 81/KH- THCSLS

Bảo Lộc, ngày 26 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2022 - 2023

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 1465/QĐ - UBND ngày 17/8/2022 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2022 – 2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ văn bản 813/SGDĐT- GDTrH của SGD&ĐT Lâm Đồng ngày 22 tháng 4 năm 2022 V/v triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022 – 2023;

Căn cứ văn bản 1830/SGDĐT- GDTrH của SGD&ĐT Lâm Đồng ngày 06 tháng 9 năm 2022 V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2022 – 2023;

Căn cứ tình hình thực tế nhà trường đầu năm học 2022 – 2023 và trên cơ sở những kết quả đã đạt được cũng như những hạn chế, tồn tại trong năm học 2021 – 2022, trường THCS Lộc Sơn đề ra kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 – 2023 với những nội dung cụ thể sau:

II. BỐI CẢNH XÂY DỰNG KHGD NHÀ TRƯỜNG

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thời cơ

Đảng và Nhà nước có chủ trương rõ ràng về việc chỉ đạo thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo (GDĐT) thông qua Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Chương trình (CT) giáo dục phổ thông (GDPT) 2018 là chương trình mở, tăng tính chủ động cho nhà trường.

Sự phát triển mạnh mẽ công nghệ thông tin (CNTT) 4.0 và sự tuyên truyền của các cấp và nhà trường nên xã hội và phụ huynh học sinh (PHHS) nắm bắt được những lộ trình và các điều kiện cần có để đáp ứng thực hiện đổi mới CT GDPT.

Các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền rất quan tâm đến việc phát triển giáo dục tại địa phương.

Chính quyền địa phương, lãnh đạo ngành luôn quan tâm đến các hoạt động giáo dục của nhà trường. Đảm bảo an ninh trật tự trường học, giáo dục an toàn giao thông (ATGT), các hoạt động ngoại khóa - trải nghiệm...

- Cơ sở vật chất được đảm bảo cho hoạt động dạy và học, đáp ứng việc thực hiện chương trình GDPT 2018.

1.2. Thách thức

Học sinh của nhà trường chủ yếu là con em gia đình thuần nông, nhiều gia đình thuộc diện khó khăn, hộ nghèo, cận nghèo, một số thuộc diện mồ côi, một số cha mẹ lo đi làm ăn xa nên ít quan tâm và quản lý con em trong việc tự học, tự nghiên cứu bài ở nhà.

Thiết bị dạy học của nhà trường chưa thực sự đủ, tính chính xác chưa cao, chưa đảm bảo phục vụ tốt cho việc dạy học.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh của nhà trường

a) Truyền thống nhà trường

Tinh thần đoàn kết nội bộ cao, tham gia tích cực tất cả các phong trào do ngành tổ chức, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Nhiều năm liền có học sinh giỏi Thành phố và cấp tỉnh đồng, chất lượng giải ở các bộ môn cao, phong trào Văn - Thể - Mĩ luôn được quan tâm đúng mức...

b) Nguồn lực

* **Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đảm bảo về cơ cấu và trình độ chuyên môn:**

Cơ cấu	TS	Nữ	Đảng viên	TS	ĐH	CĐSP	TC	Hợp đồng
BGH	02	01	02		02			/
GV - TPT	44	38	19	03	39	02		7 GV + 1 TPT
Nhân viên	05	5	01		01	01	03	01
Tổng cộng	51	44	22	03	42	3	03	9

* Giáo viên:

TT	Tổ bộ môn	Giáo viên		Đảng viên	Số giáo viên					
		Tổng	Nữ		Biên chế	Hợp đồng	Trình độ chuyên môn			
							>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	Toán - Tin	10	8	5	8	2	1	9		
2	Ngữ văn	7	7	0	5	2		7		
3	Ngoại ngữ - NT	9	8	7	9			8	1	
4	KHTN	12	7	3	9	3	1	10		
5	KHXH	5	5	4	5			5		
	Tổng số	43	35	19	36	7	2	39		

* CBQL - Nhân viên

TT	Bộ phận	Số lượng		Đảng viên	Số giáo viên					
		Tổng	Nữ		Biên chế	Hợp đồng	Trình độ			
							>ĐH	ĐH	CĐ	TC
1	Lãnh đạo (BGH)	2	1	2	2					
2	TPT Đội	1	1			1	1			
3	Kế toán	1	1			1		1		
4	Thủ quỹ - Thiết bị	1	1		1					1
5	Thư viện	1	1	1	1				1	

6	Văn thư	1	1		1					1
7	Y tế	1	1		1					1
8	Bảo vệ - phục vụ	3	1		1	2				
	Tổng	11	8	3	7	4	1	3	1	3

- Đa số giáo viên trẻ nhiệt tình, năng động, tâm huyết với nghề, khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy tương đối tốt. Có 03 giáo viên cốt cán được tham gia bồi dưỡng chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Tập thể thầy cô giáo có tinh thần trách nhiệm cao, nhiệt tình trong công tác, tận tụy với học sinh, yêu nghề, không ngừng tu dưỡng, rèn luyện bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; có tinh thần chủ động, sáng tạo, gắn bó với nhà trường; luôn mong muốn nhà trường phát huy những truyền thống tốt đẹp để xây dựng nhà trường ngày một đi lên, khẳng định thương hiệu về chất lượng đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo.

- Cơ sở vật chất:

Tổng số phòng	Phòng học	Chia ra					Phòng bộ môn						
		Hiệu trưởng	P.Hiệu trưởng	Y tế	Đoàn đội	Hội đồng	Tin học	Lý - CN	Hóa sinh	Thiết bị	Thư viện	GDNT	Tiếng anh
37	24	1	1	1	1	1	2	1	1	1	1	1	1

Nhà trường có 24 phòng học/ 24 lớp được chia thành một ca; khu hiệu bộ được xây mới; nhà vệ sinh riêng cho giáo viên và học sinh; nhà để xe giáo viên và học sinh đảm bảo.

Ngoài ra nhà trường cũng có đầy đủ các phòng phục vụ cho hoạt động hành chính, hỗ trợ học tập.

- Tổng diện tích đất: 14.187m² bình quân 12,7 m²/ 1HS. Trong đó:

+ Tổng diện tích sân chơi bãi tập: 4359 m².

+ Phòng học văn hóa: 1152m².

+ Phòng học bộ môn: 400m².

- Trang thiết bị dạy học đáp ứng nhu cầu dạy học tối thiểu trong nhà trường.

- Nhà trường tạo mọi điều kiện thuận lợi cho cán bộ, giáo viên, nhân viên không ngừng học tập nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn, khả năng ứng dụng CNTT, bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu dạy và học.

- Tài chính, ngân sách đủ đáp ứng nhu cầu cho các hoạt động nhà trường.

c) Học sinh

Khối	Số lớp	Học sinh						Học lại	GD Nghèo	GD cận Nghèo	GD khó khăn
		TS	Nữ	Dân tộc TN	Dân tộc khác	KT	Mồ côi				
6	6	299	143	1	4			1		3	1
7	5	246	108		5				2	5	6
8	7	297	152		8				2	5	3
9	6	276	145	1	5				4	4	

Cộng	24	1117	548	02	22			1	8	17	10
-------------	-----------	-------------	------------	-----------	-----------	--	--	----------	----------	-----------	-----------

Nền nếp đa số học sinh chăm ngoan, chấp hành tốt nội qui trường, lớp, tích cực tham gia các phong trào, các hoạt động ngoại khoá. Tuy nhiên vẫn còn một số học sinh chưa ngoan, năng lực học tập còn yếu.

2.2. Điểm yếu

a) Nguồn lực

- CSVC. Không có phòng học bộ môn (Công nghệ, Mỹ thuật).
- Đội ngũ.
- + Còn 02 giáo viên chưa đạt trình độ chuẩn theo qui định.
- + Khả năng ứng dụng CNTT trong giảng dạy của 1 vài giáo viên còn hạn chế.

b) Học sinh

- Ý thức tự giác học tập của một số học sinh chưa tốt.
- Vẫn còn một số học sinh chưa ngoan.
- Còn có trường hợp học sinh bỏ học trong hè.

3. Thuận lợi – khó khăn

*** Thuận lợi:**

Là một trong các trường trung tâm đóng trên địa bàn thành phố Bảo Lộc, điều kiện giao thông thuận lợi, dân cư tập trung đông, khoảng cách địa lý từ nhà đến trường của đa số học sinh gần.

Được sự quan tâm lãnh đạo của các cấp ủy, chính quyền địa phương, Phòng GD-ĐT Bảo Lộc và sự phối kết hợp chặt chẽ của BĐDCMHS nhà trường.

Đội ngũ giáo viên có trình độ và năng lực chuyên môn vững vàng; có ý thức và tinh thần trách nhiệm trong công tác.

Trường có Chi bộ Đảng độc lập (22 đảng viên) lãnh đạo toàn diện hoạt động của nhà trường.

Các em học sinh đa số ngoan ngoãn, lễ phép có ý thức đạo đức, chấp hành nghiêm túc nội qui, qui chế của nhà trường.

Cơ sở vật chất của nhà trường mỗi năm đều được đầu tư, bổ sung thêm.

Chất lượng giáo dục hai mặt của nhà trường luôn được duy trì ổn định, chất lượng mũi nhọn ngày được nâng cao đều ở các bộ môn.

Tập thể đoàn kết, nhiệt tình là nền tảng để thực hiện đồng bộ các hoạt động đổi mới trong công tác giảng dạy chương trình GDPT 2018.

Đa số các bậc PHHS quan tâm, tạo điều kiện đầu tư các thiết bị, phương tiện học tập cho HS để các em học tập trực tuyến trong thời gian không đến trường phòng, tránh dịch Covid – 19.

*** Khó khăn.**

Đội ngũ GV nhà trường có nhiều GV trẻ nên kinh nghiệm giảng dạy chưa nhiều.

Số HS trong một lớp đông, bàn ghế 2 chỗ ngồi còn thiếu.

Bên trong các phòng học đã lâu chưa được sơn sửa lại nên cũng xuống cấp.

Đời sống kinh tế một số gia đình học sinh còn khó khăn nên sự quan tâm của gia đình đến việc học tập của các em còn hạn chế.

Một số phụ huynh học sinh thiếu quan tâm đến việc học tập, giáo dục con em, còn khoán trắng cho nhà trường.

Kĩ năng sống của các em còn hạn chế.

4. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường

- Tạo dựng môi trường giáo dục lành mạnh, kỷ cương, phát huy năng lực, sở trường của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Xây dựng nhà trường “ Xanh - Sạch - Đẹp”, an toàn để học sinh an tâm đến trường học tập, tạo được niềm tin với phụ huynh học sinh, chính quyền địa phương.

- Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho cán bộ, giáo viên, nhân viên không ngừng học tập nâng cao khả năng ứng dụng CNTT, năng lực chuyên môn, đổi mới phương pháp dạy học đáp ứng chương trình GDPT 2018.

4.1. Định hướng thực hiện chương trình dạy học

a) Khối lớp 6;7: Thực hiện Chương trình GDPT 2018 (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018), không thực hiện dạy học môn tự chọn. Tổ chức dạy học 06 buổi/tuần vào buổi sáng, tổ chức dạy phụ đạo 02 buổi/tuần các môn Ngữ văn, Toán và Tiếng Anh vào buổi chiều.

b) Khối lớp 8, 9: Thực hiện chương trình GDPT hiện hành (Thông tư số 16/2006/TT-BGDĐT ngày 05/5/2006). Tổ chức dạy học 06 buổi/tuần vào buổi sáng, buổi chiều dạy bồi dưỡng học sinh giỏi khối 9, phụ đạo HS yếu 02 buổi/tuần các môn Ngữ văn, Toán và Tiếng Anh.

Ngoài ra buổi chiều, nhà trường tổ chức các hoạt động trải nghiệm, chuyên đề, ngoại khóa ...

4.2. Định hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

- Đối với lớp 6;7: Theo khung phân phối chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018), không thực hiện dạy học môn tự chọn.

- Đối với lớp 8,9: Thực hiện chương trình GDPT hiện hành (Thông tư số 16/2006/TT-BGDĐT ngày 05/5/2006). Số tiết còn lại nhà trường tổ chức dạy học trải nghiệm theo một số chủ đề:

Tháng 9: Truyền thống nhà trường

Tháng 10: Chăm ngoan học giỏi

Tháng 11: Tôn sư trọng đạo

Tháng 12: Uống nước nhớ nguồn

Tháng 01: Mừng Đảng, Mừng Xuân

Tháng 02: Mừng Đảng, Mừng Xuân

Tháng 3: Tiến bước lên đoàn

Tháng 4: Hòa bình, hữu nghị

Tháng 5: Bác Hồ kính yêu

- Tổ chức dạy học tích hợp: Đầu năm học nhà trường chỉ đạo các tổ nhóm chuyên môn xây dựng các chủ đề dạy học tích hợp, chỉ đạo việc dạy học phân hóa phù hợp với đối tượng học sinh.

4.3. Định hướng thực hiện nội dung giáo dục địa phương cho học sinh khối 6;7

-Tổ chức dạy học chương trình giáo dục địa phương 1 tiết/tuần.

-Hình thức tổ chức dạy học: Dạy học trên lớp, dạy học trải nghiệm.

-Nội dung: Dạy những vấn đề cơ bản về văn hóa, lịch sử, địa lý, kinh tế, xã hội, môi trường của địa phương.

-Tài liệu dạy học: Sử dụng tài liệu theo chỉ đạo của SGDDT Lâm Đồng, PGDDT Bảo Lộc.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 ngày 21/11/2017 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Công văn 344/BGDĐT-GDTrH ngày 24/01/2019 V/v hướng dẫn triển khai Chương trình giáo dục phổ thông.

Thực hiện tốt chủ đề năm học 2022 – 2023 là **“Đoàn kết, sáng tạo, ra sức phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”**.

Thực hiện đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong nhà trường; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm công dân đối với gia đình và xã hội của học sinh.

Bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

Nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên làm công tác Đoàn, Hội, Đội, tư vấn tâm lý trong việc quản lý, phối hợp giáo dục toàn diện cho học sinh nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

Thực hiện linh hoạt theo hướng dẫn tại Công văn số 1863/SGDĐT-GDTrH ngày 28/9/2018 của Sở GDĐT về việc tiếp tục thực hiện Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018; Công văn số 2477/SGDĐT-GDTrH ngày 24/12/2020 của Sở GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020; Công văn số 813/SGDĐT-GDTrH ngày 22/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023.

Thực hiện tốt kế hoạch giáo dục đã xây dựng theo công văn 1830/SGDĐT-GDTrH của SGDĐT Lâm Đồng ngày 06 tháng 9 năm 2022 V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2022 – 2023. Thực hiện tốt đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá tích cực; đa dạng hóa các hình thức giáo dục, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học.

Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; thực hiện có hiệu quả các phương pháp giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh theo công văn 1162/SGDĐT ngày 6/7/2020, thực hiện triển khai giáo dục Stem, đổi mới phương thức đánh giá học sinh. Tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương.

Tiếp tục công tác xây dựng giữ vững các chỉ tiêu của trường chuẩn Quốc gia và kiểm định chất lượng.

Nâng cao chất lượng dạy - học ngoại ngữ, phát động phong trào học tiếng Anh, tổ chức tốt các hoạt động về tiếng Anh như: câu lạc bộ tiếng Anh góp phần đẩy mạnh hội nhập quốc tế trong GD.

Nâng cao hiệu quả công tác quản lý theo hướng tăng cường phân cấp quản lý, giao

quyền tự chủ cho các tổ chuyên môn về thực hiện kế hoạch giáo dục.

Đẩy mạnh tăng cường ứng dụng CNTT trong dạy - học, trong đổi mới hình thức kiểm tra, đánh giá HS và trong quản lý giáo dục như phần mềm EMIS, Vnedu, PIMIS, Phổ cập...

Tăng cường CSVC, trang thiết bị đảm bảo chất lượng các hoạt động GD trong nhà trường. Làm tốt công tác vận động tài trợ giáo dục.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý.

Đẩy mạnh hơn nữa công tác truyền thông về giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, tạo ra sự thống nhất, đồng thuận của toàn thể CC, VC và người lao động trong nhà trường.

Thông tin kịp thời, đầy đủ đến CMHS, HS và các cơ quan đơn vị có liên quan ở địa phương về sự cần thiết phải đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý; vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trường học.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; kịp thời phát hiện để ngăn chặn, điều chỉnh kịp thời các sai sót.

Thực hiện công tác TĐ-KT theo hướng thiết thực, hiệu quả, đa dạng các hình thức tuyên dương, khen thưởng, phát hiện các nhân tố mới, điển hình để khen thưởng kịp thời.

Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ chính sách ưu đãi đối với HS diện chính sách, HS đặc biệt khó khăn.

2.2. Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động giáo dục.

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05- CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; đưa nội dung các cuộc vận động, phong trào thi đua của Ngành vào các kế hoạch năm học phù hợp với điều kiện nhà trường.

Thực hiện kế hoạch dạy học theo định hướng đổi mới (dạy học theo chủ đề), phát huy phẩm chất, năng lực người học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Tiếp tục triển khai dạy học Stem theo hướng dẫn của cấp trên.

Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức chuyên đề, ngoại khóa; trao đổi về tổ chức dạy học theo Chương trình GDPT; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế tại nhà trường, chủ động ứng phó với các tình huống dịch bệnh và các tình huống bất thường khác. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh (đối với lớp 6;7 kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh thực hiện theo thông tư 22/2021/TT – BGDĐT ngày 20/7/2021).

Bố trí, sắp xếp GV đã được tập huấn chương trình giáo dục phổ thông 2018 của lớp 6;7 giảng dạy đầy đủ các bộ môn, phân môn của khối 6;7 đồng thời xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giáo viên bằng cách tham gia sinh hoạt tổ chuyên môn, dự giờ, dạy thử nghiệm... để có thể đảm nhiệm các phân môn khác nhau trong những năm học tới. Chủ động và linh hoạt trong việc xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với tỉ lệ về nội dung dạy học của các phân môn trong cùng môn học (KHTN, KHXH) tính đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

Phân công, GVCN giảng dạy các chủ đề của hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6,7; TPT tổ chức tiết sinh hoạt dưới cờ, tổng phụ trách, đoàn thanh niên, giáo viên chủ nhiệm các lớp 6;7 phối hợp thực hiện các chủ điểm theo đúng hướng dẫn.

Thực hiện nghiêm túc nội dung chương trình giáo dục địa phương.

Triển khai các hoạt động đổi mới giáo dục phổ thông theo mục tiêu phát triển năng lực và phẩm chất của người học; tăng cường công tác GD đạo đức, lối sống, giá trị sống và KNS, GD thể chất, GD bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh giảm nhẹ thiên tai, GD về chủ quyền biển, đảo, tiết kiệm năng lượng; đảm bảo ANTT; phòng chống tội phạm, bạo lực, TNXH trong HS thông qua các hoạt động giáo dục NGLL, tích hợp nội dung trong bài giảng chính khóa.

Tăng cường tư vấn hướng nghiệp, định hướng phân luồng HS sau tốt nghiệp THCS.

Nâng cao chất lượng hoạt động của các hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT. Thực hiện công tác an toàn trường học, phòng chống đuối nước, tai nạn thương tích, phòng chống dịch bệnh, giáo dục KNS cho HS.

Giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục.

2.3. Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

Xây dựng đội ngũ nhà giáo, CBQL giáo dục đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ và gương mẫu về trách nhiệm nghề nghiệp. Tạo điều kiện để CB, GV thực hiện nâng chuẩn trình độ đào tạo theo nghị định 71/2020/NĐ – CP ngày 30/6/2020 của chính phủ, thực hiện bồi dưỡng năng lực chuyên môn đặc biệt là những giáo viên dạy các phân môn KHTN, KHXH đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Thực hiện công tác đánh giá GV, CBQL theo chuẩn CBQL, GV gắn với việc thực hiện đổi mới nội dung, đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới phương pháp quản lý.

Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với nhà giáo, CBQL, chăm lo tới đời sống vật chất, tinh thần cho đội ngũ.

Thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giáo viên bằng cách tự học, học tập trung, trực tuyến trong hè, sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, tập huấn các phần mềm ứng dụng trong dạy học, dự giờ, dạy thử nghiệm... để đáp ứng chương trình GDPT 2018, ứng phó với tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp.

2.4. Tăng nguồn lực đầu tư và đổi mới cơ chế tài chính giáo dục.

Tiếp tục thực hiện đổi mới cơ chế tài chính giáo dục, sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước với các nguồn tài trợ để tăng cường CSVC, thiết bị dạy học.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn, GV tăng cường sử dụng thiết bị, ĐDDH, khai thác CSVC của nhà trường phục vụ tốt cho công tác dạy và học. Thực hiện tốt công tác thư viện trường học. Xây dựng văn hóa đọc trong HS.

Tiếp tục đẩy mạnh XHH giáo dục, tăng cường huy động các nguồn lực tài trợ để phát triển giáo dục.

2.5. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy - học và quản lý giáo dục.

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy - học và quản lý giáo dục; khai thác sử dụng có hiệu quả kho học liệu số phục vụ hoạt động dạy và học, tăng cường ứng dụng CNTT trong QLGD và tổ chức các hoạt động giáo dục như phần mềm Vnedu, PIMIS, Phổ cập, các phần mềm ứng dụng trong dạy học để đảm bảo việc dạy học có chất lượng, hiệu quả.

2.6. Nâng cao chất lượng dạy - học ngoại ngữ. Tăng cường hội nhập quốc tế trong giáo dục.

Tiếp tục thực hiện triển khai dạy các lớp tiếng anh theo Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017 – 2025” (gọi là chương trình tiếng Anh 10 năm)

Phát động phong trào học tiếng Anh, xây dựng và phát triển môi trường học và sử

dụng ngoại ngữ. Tổ chức tốt hoạt động câu lạc bộ tiếng Anh.

3. Các chỉ tiêu và giải pháp cụ thể

3.1. Về công tác giáo dục tư tưởng chính trị.

3.1.1. Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

a. Chỉ tiêu:

100% CB-GV-NV có phẩm chất đạo đức tốt, không vi phạm đạo đức nhà giáo.

100% CB GV-NV sống, làm việc theo Hiến pháp và pháp luật, không vi phạm Luật Giao thông đường bộ và thực hiện tốt “*Văn hóa giao thông*”.

100% CB-GV-NV thực hiện tốt cuộc vận động xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, xây dựng gia đình nhà giáo văn hóa.

b. Giải pháp:

Triển khai kịp thời và đầy đủ các văn bản, Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và kế hoạch của ngành đến CB-GV-NV.

Tiếp tục triển khai và thực hiện chỉ thị 40/CT-TW của ban bí thư TW Đảng và quyết định số 16/2008/QĐ/BGDĐT của Bộ GD&ĐT về việc quy định đạo đức nhà giáo: “*Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*”.

Tích cực Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với phong trào thi đua “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*”, rèn luyện tư cách, phẩm chất nhà giáo, đẩy lùi sự suy thoái về chính trị, đạo đức, lối sống, là tấm gương sáng cho HS noi theo.

3.1.2. Đối với học sinh.

a. Chỉ tiêu:

99,8% HS xếp đạo đức tốt, khá. Phần đầu không có HS xếp loại đạo đức yếu (Tốt 85%; Khá 14,8%).

b. Biện pháp:

Tăng cường GD đạo đức, lối sống cho HS theo Kế hoạch số 647/KH-SGDĐT ngày 21/3/2016 của Sở GD&ĐT về thực hiện Đề án “*Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho học sinh giai đoạn 2015-2020*”. Kết hợp chặt chẽ giữa nhà trường- gia đình và XH trong việc rèn luyện lối sống lành mạnh; Phòng chống các TNXH, bạo lực học đường; giáo dục pháp luật và bảo vệ môi trường.

Tăng cường giáo dục KNS cho HS; Rèn luyện kỹ năng ứng xử hợp lý với các tình huống trong cuộc sống, kỹ năng làm việc, sinh hoạt theo nhóm; Rèn luyện sức khỏe và có ý thức bảo vệ sức khỏe, kỹ năng phòng chống tai nạn giao thông, đuối nước và các tai nạn khác; Rèn luyện kỹ năng ứng xử văn hóa, chung sống hòa bình, phòng ngừa bạo lực học đường và các TNXH khác xâm nhập vào học đường.

Tăng cường các hoạt động giáo dục truyền thống gắn với chủ điểm, các ngày lễ lớn trong năm học, đẩy mạnh hoạt động Đoàn - Đội.

Phối hợp giữa giáo viên chủ nhiệm kết hợp các tổ chức đoàn thể trong nhà trường cùng với ban đại diện CMHS, tham mưu, phối kết hợp với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể của địa phương cùng tham gia quản lý và giáo dục HS ở trường cũng như ở nhà.

Tổ chức tốt hoạt động giáo dục ngoài giờ để giáo dục HS về phòng chống tội phạm, TNXH, ATGT, vệ sinh môi trường, Phòng, chống bạo lực học đường.

Chỉ đạo GVCN thực hiện nghiêm túc các tiết học NGLL ở các khối lớp 8;9 và hướng nghiệp đối với khối 9 theo quy định của Bộ GD&ĐT.

Đẩy mạnh và phát huy hiệu quả hoạt động của Đội thiếu niên; Đoàn thanh niên. Lấy

hoạt động Đoàn - Đội là khâu then chốt trong việc rèn luyện, giáo dục đạo đức, lối sống cho HS.

Tổ chức tốt và có tác dụng giáo dục HS thông qua các buổi lao động, vệ sinh lớp học, ý thức XH và trách nhiệm với cộng đồng trong việc bảo vệ môi trường sống.

Tổ chức cho HS kí cam kết thực hiện không vi phạm nội quy, pháp luật, TNXH và các cuộc vận động, phong trào thi đua; thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”.

Kiên quyết xử lý nghiêm khắc những HS vi phạm đạo đức, gian lận, thiếu trung thực trong học tập, thi cử. Ngăn chặn kịp thời không để xảy ra bạo lực học đường.

Giáo dục học sinh thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy và nội quy của nhà trường cũng như chương trình rèn luyện đội viên.

3.2. Về tổ chức các hoạt động dạy học.

3.2.1. Thực hiện quy chế chuyên môn.

a. Chỉ tiêu:

100 % GV không vi phạm quy chế chuyên môn. Có đủ hồ sơ sổ sách theo quy định và cập nhật đầy đủ, kịp thời trên Vnedu.

BGH tăng cường công tác dự giờ, thăm lớp nắm bắt kịp thời tình hình dạy và học trong nhà trường; GV tăng cường công tác dự chuyên đề các cấp, dự giờ đồng nghiệp, trao đổi, rút kinh nghiệm trong công tác đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá học sinh.

b. Biện pháp:

Xây dựng kịp thời kế hoạch giáo dục của các bộ môn theo các công văn hướng dẫn của các cấp đồng thời ban hành quyết định để triển khai thực hiện ngay từ đầu năm học. Khi có hướng dẫn thực hiện chương trình ứng phó với tình hình dịch bệnh của các cấp cần điều chỉnh và thực hiện kịp thời.

Tăng cường kỷ cương, nề nếp, chất lượng, hiệu quả dạy học và các hoạt động chuyên môn trong nhà trường.

Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, dạy đúng, dạy đủ, không cắt xén, dôn ép chương trình, đảm bảo chuẩn KT-KN các môn học theo quy định, thực hiện tốt chế độ kiểm tra, chấm bài, vào điểm theo thông tư 58 và thông tư 26 về sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư 58 đối với khối 8;9 và thông tư 22/2021/TT – BGDĐT ngày 20/7/2021 đối với khối 6;7.

Có kế hoạch chỉ đạo việc kiểm tra chuyên môn và tổ chức kiểm tra theo kế hoạch KTNB, nhằm phát hiện những tồn tại để có biện pháp xử lý, khắc phục kịp thời.

3.2.2. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

a. Chỉ tiêu:

100% GV tham gia giảng dạy có ứng dụng CNTT, khai thác và tập huấn sử dụng các phần mềm ứng dụng trong dạy và học.

100% GV tích cực tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn, tham gia sinh hoạt chuyên môn, trao đổi, đưa ra các giải pháp phù hợp trong dạy học bộ môn, dạy học theo chủ đề, bài dạy Stem... tăng cường công tác tự học, học tập trên các trang thông tin điện tử về dạy học Stem, dạy học qua các phần mềm ứng dụng...

b. Biện pháp:

Xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực,

tự học của HS thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học.

Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT –BVHTTDL ngày 16/01/2013.

Thực hiện nghiêm việc giảng dạy theo hướng giảm tải, dạy đúng, dạy đủ chương trình, đảm bảo chuẩn KT- KN các môn học, thực hiện tốt chế độ kiểm tra, đánh giá.

Đổi mới phương pháp giảng dạy linh hoạt, sáng tạo, rèn luyện khả năng tự học của HS, lồng ghép hoạt động trải nghiệm sáng tạo, giáo dục quốc phòng phù hợp theo từng bộ môn. Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, đánh giá HS theo hướng đổi mới.

Tăng cường ứng dụng CNTT, thực hiện kế hoạch dạy học theo chủ đề áp dụng vào giảng dạy một cách linh hoạt có hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

3.2.3. Nâng cao chất lượng giảng dạy và sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn: tổ chức chuyên đề, bồi dưỡng giáo viên, tham gia trường học trực tuyến, sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học...

a. Chỉ tiêu:

* **Chuyên đề:** Trong năm học mỗi tổ thực hiện 3 chuyên đề/ năm học, trong đó tập trung thực hiện vào dạy học theo chủ đề, dạy học Stem

* **Ngoại khóa:** Tổ chức ít nhất 1 ngoại khóa/1 tổ/1 năm.

b. Biện pháp:

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, phần mềm ứng dụng trong dạy học. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện của nhà trường (**Việc dự giờ là nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học phải được thể hiện rõ trong kế hoạch hoạt động tổ chuyên môn để các thành viên của tổ có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc**)

Thực hiện nghiêm túc BDTX giáo viên.. Tăng cường các hoạt động tự học, tự nghiên cứu, trao đổi, rút kinh nghiệm để không ngừng nâng cao năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ. Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại trường theo hướng dẫn tại Công văn 5555/BGDĐT- GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GD&ĐT và Công văn 2559/SGDĐT- GDTrH ngày 12/9/2016 của Sở GD&ĐT.

Tổ chuyên môn, giáo viên tham gia sinh hoạt chuyên môn trên các trang thông tin điện tử, tích cực tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn về dạy học theo dự án, trải nghiệm Stem...

Tổ chức thực hiện chuyên đề, ngoại khóa có hiệu quả, chất lượng, thiết thực cho công tác giảng dạy.

3.2.4. Công tác tuyển sinh, đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, kém.

a. Chỉ tiêu:

Tuyển sinh 100% hs được công nhận hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6.

Phần đầu duy trì sĩ số đạt: 99,5%; Chuyên cần: 99,6%

*** Xếp loại học lực:**

- Khối 8;9;

Học sinh giỏi toàn diện: (8;9): 35% (năm trước 45%)

Học sinh tiên tiến: (8;9): 40% (năm trước 28,67%)

Học sinh Trung bình (8;9): 22,5% (năm trước 24%)

Học sinh yếu (8:9): 2,5% (năm trước 5,02%)

- Khối 6;7

Học sinh có kết quả học tập tốt: (6;7): 32% (năm trước 32,65%)

Học sinh có kết quả học tập khá: (6;7): 26% (năm trước 24,49%)

Học sinh có kết quả học tập đạt: (6;7): 39,5% (năm trước 24,49%)

Học sinh có kết quả học tập chưa đạt: (6;7): 2,5% (năm trước 18,37%)

Học sinh được lên lớp thẳng: 95% (Năm trước 94,63%)

Học sinh lên lớp sau thi lại: 99% (Năm trước 99,2%)

* **Tốt nghiệp THCS:** 99,3% (Năm trước 100 %)

* **Chất lượng các bộ môn:**

+ Toán: 86% (năm trước 86,3%)

+ Môn Ngữ Văn: 92% (năm trước 93,43%)

+ Môn Tiếng anh: 85% (năm trước 84,35%)

+ Môn Lý: 90% từ TB trở lên (năm trước 91,3%)

+ Môn Hóa: 86% từ TB trở lên (năm trước 86,19%)

+ Môn Sinh: 98% từ TB trở lên (năm trước 97,38%)

+ Môn Sử: 98% từ TB trở lên (năm trước 98,81%)

+ Môn Địa lý: 96% từ TB trở lên (năm trước 96,18%)

+ Môn GDCD: 99% từ TB trở lên (năm trước 99,63%)

+ Môn Công nghệ: 99% từ TB trở lên (năm trước 99,35%)

+ Môn Tin: 99% từ TB trở lên (năm trước 99,91%)

+ KHTN khối 6;7: 90% từ TB trở lên (năm trước 91,12%)

+ KHXH khối 6;7: 99% từ TB trở lên (năm trước 99,18%)

+ Môn TD: 100% xếp loại đạt

+ Môn Nhạc: 100% xếp loại đạt

+ Môn MT: 100% xếp loại đạt

* **Học sinh giỏi cấp TP:** từ 20 HS trở lên (năm trước 36HS)

* **Học sinh giỏi tỉnh:** 10 HS trở lên (năm trước 15)

b. Biện pháp:

Thực hiện tốt công tác tuyển sinh theo đúng quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT, các công văn, hướng dẫn của PGD về việc tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2022 - 2023.

Quán triệt toàn bộ CB-GV-NV đều tham gia vào công tác tuyên truyền, vận động học sinh các khối lớp duy trì sĩ số và đảm bảo công tác chuyên cần. Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ bằng nhiều hình thức phong phú, có hiệu quả để thu hút HS. Coi việc duy trì sĩ số HS là một tiêu chí thi đua trong công tác chủ nhiệm lớp.

Tiếp tục thực hiện tích hợp, lồng ghép các nội dung GD môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh, giảm nhẹ thiên tai; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; GD pháp luật; GD chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; tổ chức cho HS học tập thông qua bộ môn GDCD, Lịch sử, Địa lý, Vật lý, Sinh học và các môn học khác.

Đổi mới phương pháp giảng dạy linh hoạt, sáng tạo, rèn luyện khả năng tự học của HS. Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, đánh giá HS theo hướng đổi mới, phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

Đầu tư mua sắm ĐDDH, tư liệu sách báo, SGK, đặc biệt là khối 6;7 phục vụ dạy và học đạt hiệu quả cao.

Tăng cường ứng dụng CNTT, các phần mềm dạy học vào giảng dạy một cách linh

hoạt có hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

GVCN phối hợp chặt chẽ với GV bộ môn, tổng phụ trách đội, ban đại diện CMHS lớp, các bậc phụ huynh tạo điều kiện về phương tiện học tập, phối hợp quản lý và tổ chức cho HS học tập tốt ở trường và ở nhà. Đội thiếu niên làm tốt công tác tuyên truyền, nêu gương “*Người tốt, việc tốt*” trong các buổi chào cờ, sơ kết thi đua cũng như phát động thi đua theo các chủ điểm của năm học.

Quan tâm, tăng cường công tác bồi dưỡng học sinh giỏi. Tuyển chọn đội tuyển học sinh giỏi tham dự các kì thi do các cấp tổ chức

Lựa chọn phân công GV có kinh nghiệm trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi tham gia giảng dạy.

Tuyên dương, khen thưởng kịp thời đối với GV dạy bồi dưỡng, hướng dẫn HS tham gia thi KHKT... cũng như đối với HS đạt giải trong các kỳ thi.

Thực hiện khảo sát chất lượng đầu năm. Từ đó có kế hoạch phụ đạo HS yếu kém ngay từ đầu năm học nhằm giảm tỷ lệ yếu kém và bỏ học.

3.2.5. Tham gia các hội thi chuyên môn: KHKT, sáng tạo TTN và các cuộc thi khác (nếu có).

a. Chỉ tiêu:

*** Đối với GV và HS**

Có sản phẩm tham gia hội thi, cuộc thi khác.

*** Đối với HS:**

Cuộc thi KHKT: Có 1- 2 sản phẩm tham gia cuộc thi cấp TP.

Các cuộc thi khác: Có HS tham gia dự thi và đạt giải các cấp (nếu có tổ chức)

b. Biện pháp:

Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

Thực hiện nghiêm túc BDTX, tăng cường dự giờ, thăm lớp, tổ chức tốt hội giảng, nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ.

Thực hiện chuyên đề, ngoại khóa có hiệu quả, thiết thực cho công tác giảng dạy.

Làm tốt công tác động viên, khuyến khích GV và HS tích cực tham gia các cuộc thi, hội thi do ngành tổ chức.

3.2.6. Giáo dục thể chất – GD Quốc phòng và An ninh, hoạt động văn nghệ, TDTT.

a. Chỉ tiêu:

Có đội tuyển học sinh TDTT tham gia và đoạt giải HKPĐ các cấp

Thành lập đội văn nghệ HS, các câu lạc bộ (cờ vua, bóng bàn, bóng chuyền). Xây dựng kế hoạch hoạt động có hiệu quả.

100% các bài có nội dung tích hợp, lồng ghép GD Quốc phòng và An ninh trong bộ môn GDCD, ngữ văn, địa lý, âm nhạc, mỹ thuật được thực hiện nghiêm túc.

b. Biện pháp:

Thực hiện tốt chương trình GD thể chất, thực hiện nghiêm túc chương trình thể dục chính khóa, đồng thời tổ chức các hoạt động văn nghệ, TDTT phù hợp với lứa tuổi, tạo điều kiện cho HS phát triển năng khiếu về TDTT và văn nghệ. Trên cơ sở đó tuyển chọn và tổ chức bồi dưỡng những HS có năng khiếu tham dự HKPĐ các cấp.

Triển khai thực hiện tích hợp, lồng ghép giáo dục Quốc phòng và An ninh trong giảng dạy bộ môn GDCD, ngữ văn, địa lý, âm nhạc, mỹ thuật theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT...

3.2.7. Hoạt động ngoại khóa, tiết học ngoài nhà trường, hoạt động ngoài giờ lên lớp trải nghiệm sáng tạo, ...

a. Chỉ tiêu:

100% các tiết hoạt động NGLL thực hiện nghiêm túc ở các khối lớp (8;9).

Tổ chức hoạt động ngoại khóa, các trò chơi dân gian, trải nghiệm, sáng tạo cho HS.

b. Biện pháp:

Thực hiện nghiêm túc các tiết hoạt động NGLL theo chủ đề hàng tháng. Tổ chức tốt và có hiệu quả các tiết chào cờ đầu tuần.

Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, trò chơi dân gian, hoạt động trải nghiệm, sáng tạo cho HS trong các ngày Lễ: 20/11; 3/2; 26/3 ...

3.2.8. Hoạt động hướng nghiệp, dạy nghề, phân luồng học sinh sau THCS.**a. Chỉ tiêu:**

100% HS khối lớp 9 được tư vấn hướng nghiệp.

100% các tiết hướng nghiệp thực hiện nghiêm túc.

b. Biện pháp:

Triển khai Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng HS trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 522/QTTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

Tiếp tục thực hiện Công văn số 769/SGDDĐT-GDTrH ngày 13/5/2014 của Sở GD-ĐT về hướng dẫn hoạt động hướng nghiệp-dạy nghề phổ thông.

Tăng cường công tác bồi dưỡng kiến thức hướng nghiệp cho học sinh lớp 9, kết hợp tốt với công tác tư vấn hướng nghiệp. Nhằm tạo điều kiện cho học sinh tham dự tuyển sinh vào THPT đạt kết quả cao và đảm bảo tỷ lệ phân luồng sau THCS.

3.2.9. Công tác chăm lo cho các đối tượng chính sách, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, chính sách dân tộc, bình đẳng trong tiếp cận giáo dục.**a. Chỉ tiêu:**

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ đối với HS diện chính sách.

HS có hoàn cảnh khó khăn được quan tâm, giúp đỡ.

b. Biện pháp:

Chỉ đạo GVCN tìm hiểu hoàn cảnh của học sinh lớp mình, lập danh sách học sinh trong diện chính sách, học sinh có hoàn cảnh khó khăn nộp về nhà trường.

Thường xuyên quan tâm, giúp đỡ, hỗ trợ kịp thời tới đối tượng học sinh diện chính sách, học sinh dân tộc, học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

3.3. Công tác tổ chức quản lý.**3.3.1 Công tác xây dựng đội ngũ CBQL-GV-NV; thực hiện công khai, dân chủ trong nhà trường.****a. Chỉ tiêu:**

100% GV không vi phạm quy chế chuyên môn.

95% trở lên giáo viên có chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề khá, giỏi.

02 quần chúng ưu tú được kết nạp vào Đảng.

Thực hiện tốt 3 công khai trong nhà trường.

b. Biện pháp:

Triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ CBQL-GV-NV về trình độ lý luận, năng lực chuyên môn. Quan tâm phát triển đội ngũ tổ trưởng chuyên môn, GV cốt cán, GVCN lớp đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông.

Tăng cường đẩy mạnh công tác kiểm tra nội bộ chú trọng kiểm tra chuyên môn, công tác chỉ đạo, quản lý.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với CB-GV-NV. Tiếp thu và giải quyết kịp thời những thắc mắc, kiến nghị của đội ngũ trong nhà trường.

Chăm lo bồi dưỡng và phát triển đảng viên trong đội ngũ, trong năm học giới thiệu, bồi dưỡng 02 quần chúng ưu tú vào đảng.

Thực hiện tốt Nghị định 04/2015/NĐ-CP ngày 9/1/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

Thực hiện nghiêm túc 3 công khai trong nhà trường theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT.

3.3.2 Công tác thi đua khen thưởng.

a. Chỉ tiêu:

*** Về tập thể:**

- Nhà trường: Tập thể lao động xuất sắc, bằng khen của CT Tỉnh, cờ thi đua
- Cơ quan trường học văn hóa.
- Công đoàn: Công đoàn cơ sở vững mạnh.
- Thư viện: Tiên tiến.
- Đội thiếu niên tiên phong: Liên đội mạnh cấp tỉnh.
- Chi hội chữ thập đỏ: Tiên tiến xuất sắc.
- Chi đoàn TN: Vững mạnh.

*** Về cá nhân:**

- Chiến sĩ thi đua cơ sở: 8.
- Lao động tiên tiến: 44.

b. Biện pháp:

Triển khai thực hiện nghiêm túc hướng dẫn của các cấp về công tác thi đua, khen thưởng.

Động viên CB – GV - NV tham gia đăng ký thi đua đầu năm học.

Tổ chức tốt phát động, sơ kết – tổng kết các đợt thi đua trong năm học.

Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng theo hướng thiết thực, hiệu quả, đa dạng các hình thức tuyên dương, khen thưởng, phát hiện, nhân rộng các nhân tố mới, điển hình trong nhà trường.

3.3.3. Công tác xây dựng cơ sở vật chất, cảnh quan nhà trường, công tác phối hợp và đảm bảo an ninh, an toàn trường học, y tế học đường.

a. Chỉ tiêu:

- Nhà trường đạt tiêu chuẩn xanh - sạch – đẹp, an toàn...
- 100% HS tham gia BHYT.

b. Biện pháp:

Tăng cường CSVC, trang thiết bị đảm bảo chất lượng các hoạt động GD trong nhà trường. Xây dựng kế hoạch tu bổ, sửa chữa nâng cấp CSVC trường lớp, mua sắm trang thiết bị đảm bảo phục vụ cho dạy-học và các hoạt động GD trong nhà trường.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác vận động các nguồn tài trợ của tổ chức, cá nhân để sửa chữa, nâng cấp CSVC trường lớp đáp ứng yêu cầu đổi mới GD&ĐT.

Chú ý tôn tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh - sạch – đẹp, an toàn.

Tiếp tục tham mưu cho Phòng giáo dục, UBND các cấp tăng cường, đầu tư nâng cấp CSVC cho nhà trường đảm bảo duy trì trường đạt chuẩn quốc gia.

Làm tốt công tác tuyên truyền, vận động phụ huynh tham gia BHYT cho HS.

3.3.4. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn

a. Chỉ tiêu:

Duy trì kết quả tự kiểm định CLGD và trường chuẩn quốc gia.

b. Biện pháp:

Tiếp tục đẩy mạnh vận động tài trợ, tăng cường CSVC trong nhà trường phục vụ tốt cho công tác dạy và học. Duy trì kết quả kiểm định CLGD đã đạt được, làm tốt công tác tự kiểm tra.

Quan tâm, tôn tạo cảnh quan trường lớp xanh - sạch - đẹp.

Tiếp tục tham mưu cho Phòng giáo dục, UBND các cấp tăng cường, đầu tư nâng cấp CSVC cho nhà trường đảm bảo duy trì trường đạt chuẩn quốc gia.

3.3.5. Công tác kiểm tra nội bộ trường học.**a. Chỉ tiêu:**

Kiểm tra toàn diện: 50 % GV/năm.

Kiểm tra chuyên đề: 100%.

Kiểm tra các bộ phận, tổ chức trong nhà trường 2 lần/ năm học.

BGH cùng Tổ chuyên môn kết hợp kiểm tra thường xuyên việc cập nhật HSGV trên Vnedu.

b. Biện pháp:

Xây dựng kế hoạch KTNB mà trọng tâm là kiểm tra chuyên môn, kiểm tra công tác quản lý của các bộ phận.

Thành lập ban KTNB trường học, kết hợp với TTND để kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học. Tăng cường kiểm tra công tác tài chính, nhằm thực hiện tốt thu - chi đúng quy định, tránh lãng phí, thu, chi không đúng mục đích và đảm bảo đầy đủ chế độ, quyền lợi cho CB-GV-NV.

Giao cho đồng chí phó hiệu trưởng chịu trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo công tác chuyên môn và kiểm tra hoạt động sư phạm của GV. Ban KTNB, ban TTND thường xuyên theo dõi, giám sát, kiểm tra việc thực hiện qui chế của tất cả mọi thành viên trong nhà trường.

Kịp thời phát hiện và ngăn chặn những hành vi sai phạm. Tổ chức giải quyết những vấn đề trong phạm vi thuộc thẩm quyền.

3.4. Công tác của các bộ phận và đoàn thể.

Trên cơ sở kế hoạch chung của nhà trường và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các bộ phận chuyên môn, tổ chức đoàn thể cấp trên để xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch của bộ phận, tổ chức đoàn thể mình sao cho phù hợp và đạt hiệu quả.

3.5. Công tác tài chính.**a. Chỉ tiêu:**

Thực hiện thu đúng, thu đủ và sử dụng có hiệu quả công khai minh bạch các khoản thu chi của nhà trường. Giải quyết kịp thời, đầy đủ chế độ, chính sách của giáo viên và học sinh theo đúng quy định của nhà nước.

Đảm bảo đầy đủ cơ sở vật chất cho hoạt động dạy và học.

b. Biện pháp:

Thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn về công tác thu chi tài chính và các chế độ chính sách của GV và HS

Tham mưu các cấp có thẩm quyền, các đơn vị liên quan để đẩy nhanh tiến độ thi công các hạng mục được đầu tư và thực hiện mua sắm trang thiết bị.

Xây dựng kế hoạch và tổ chức mua sắm tài sản của nhà trường đúng nguyên tắc

Huy động các nguồn lực ngoài xã hội tài trợ để trang bị CSVC nhà trường.

Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm kê và bảo quản tài sản của nhà trường.
Công khai minh bạch các khoản thu chi theo quy định.

3.6. Công tác tham mưu, phối hợp – chỉ đạo các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường

3.6.1. Với chi bộ Đảng:

Phát huy vai trò lãnh đạo toàn diện của chi bộ và của các đồng chí đảng viên trong công tác tổ chức và công tác quản lý của nhà trường.

3.6.2. Với tổ chức Công đoàn:

Phối hợp thực hiện cuộc vận động “Kỷ cương- Tình thương- Trách nhiệm”: “Xây dựng gia đình nhà giáo văn hóa”: “Xây dựng cơ quan văn hóa”, xây dựng đoàn kết nội bộ

Bảo vệ quyền lợi chính đáng, chăm lo đời sống vật chất tinh thần của CB, GV, NV, thực hiện dân chủ trong nhà trường.

Tăng cường công tác giáo dục chính trị, phát huy cơ cấu tổ công đoàn, vận động cán bộ giáo viên hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

Làm tốt công tác thi đua khen thưởng trong toàn đơn vị. Gắn phong trào thi đua “Hai tốt”, “Hai giỏi”.

Phát huy chức năng kiểm tra, giám sát các hoạt động trong nhà trường của ban thanh tra nhân dân.

Có kế hoạch giới thiệu cho đảng những nhân tố tích cực, có năng lực, có phẩm chất để phát triển đảng làm nòng cốt của các tổ chức, bộ phận trong nhà trường, tăng cường sức chiến đấu cho Đảng.

3.6.3. Công tác Đoàn – Đội

Phát huy tốt vai trò của tổ chức Đoàn và Đội thiếu niên trong nhà trường góp phần xây dựng nề nếp kỷ cương trường lớp và cùng tham gia giáo dục học sinh.

Đẩy mạnh công tác thi đua giữa các chi đội góp phần nâng cao chất lượng học tập và ý thức kỷ luật trong học sinh.

Xây dựng và phát huy vai trò của đội cờ đỏ, đội nghi thức hoạt động có chất lượng hiệu quả.

Phối hợp làm tốt công tác truyền thông về giáo dục.

3.6.4. Hội chữ thập đỏ

Đẩy mạnh giáo dục lòng nhân ái, giúp đỡ những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, bồi dưỡng đội xung kích chữ thập đỏ cung cấp kiến thức y tế học đường, tuyên truyền phòng chống AIDS, các dịch bệnh và các tệ nạn xã hội khác.

3.6.5. Hội cha mẹ học sinh: “Phối hợp PHHS”

Đẩy mạnh hoạt động của hội cha mẹ học sinh theo đúng điều lệ hội, hỗ trợ các hoạt động giáo dục học sinh, tích cực đóng góp các biện pháp giáo dục, đẩy mạnh hoạt động của chi hội, đáp ứng tốt nhu cầu học tập của học sinh.

Vận động quỹ tài trợ để cùng với nhà trường đầu tư CSVC nhằm tạo điều kiện học tập tốt nhất cho hs, vận động sự hảo tâm giúp đỡ của các mạnh thường quân để xây dựng quỹ khuyến học và hỗ trợ những học sinh có hoàn cảnh khó khăn được đến trường.

Tổ chức thu chi và quản lý các loại quỹ theo đúng quy định của nhà nước góp phần hỗ trợ các hoạt động dạy và học.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NHÀ TRƯỜNG

1. Kế hoạch tổ chức hoạt động dạy học các môn học và hoạt động giáo dục theo

quy định của chương trình
a. Môn học bắt buộc.

TT	Môn học	Số tiết lớp 6			Số tiết lớp 7			Số tiết lớp 8			Số tiết lớp 9		
		Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2
1	Toán	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68
2	Lý	0	0	0	0	0	0	35	18	17	70	36	34
3	Hóa	0	0	0	0	0	0	70	36	34	70	36	34
4	Sinh	0	0	0	0	0	0	70	36	34	70	36	34
5	Văn	140	72	68	140	72	68	140	72	68	175	90	85
6	Sử				0	0	0	53	36	17	52	18	34
7	Địa				0	0	0	52	18	34	53	36	17
8	Anh	105 (10 năm)	54	51	105	54	51	105	54	51	70 (7 năm) 105 (10 năm)	36	51
9	CD	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
10	CN	35	18	17	35	18	17	53	36	17	35	18	17
11	Tin	35	18	17	35	18	17	70	36	34	70	36	34
12	GDTC	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
13	MT	35	18	17	35	18	17	35	18	17	18	18	0
14	Nhạc	35	18	17	35	18	17	35	18	17	17	0	17
15	LS&ĐL	105	54	51									
16	KHTN	140	72	68	140	72	68						

b. Hoạt động giáo dục bắt buộc

1	Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp	105	54	51	105	72	68				63	28	35
2	Nội dung giáo dục địa phương	35	18	17	35	18	17						

c. Hoạt động giáo dục khác

TT	Tên hoạt động	Hình thức tổ chức	Thời gian	Địa điểm	Nguồn kinh phí	Đối tượng	Ghi chú
1	Bồi dưỡng HS giỏi	BD tập trung theo môn học	Từ 7/2022	Trực tiếp Tại trường	Ngân sách	Đội tuyển HSG	
2	Phụ đạo HS yếu	Phụ đạo tập trung theo môn học	Từ tháng 10/2022	Tại trường	GV còn thiếu tiết tham gia phụ đạo	Đối tượng HS yếu theo khối	Toán, Văn, Anh văn

V. KẾ HOẠCH TỔNG HỢP NĂM HỌC

1. Quy định về thời gian học

- Ngày tựu trường: 29/08/2022
- Ngày khai giảng: 5/9/2022
- Học kỳ 1: Bắt đầu từ 5/9/2022 đến 15/01/2023 (18 tuần)
- Học kỳ 2: Hoàn thành trước ngày 25/05/2023 (17 tuần)
- Ngày kết thúc năm học: Trước ngày 31/5/2023

2. Khung thời gian hoạt động trong ngày:

+ Học tại trường:

Sáng	Thời gian		Hoạt động	Chiều	Thời gian	Hoạt động	Ghi chú
	6h45 – 7h	15 phút	SH đầu giờ				Sáng thứ 7 không có 15 phút, tiết 1 bắt đầu 6h45
	7h – 7h45	45 phút	Tiết 1				
	7h50 – 8h35	45 phút	Tiết 2				
		15 phút	Ra chơi				Chiều tổ chức các hoạt động bồi dưỡng, phụ đạo ngoại khóa trải nghiệm ... từ 13 h30 đến 16h30
	8h50 – 9h35	45 phút	Tiết 3				
	9h40 – 10h25	45 phút	Tiết 4				
	10h30- 11h15	45 phút	Tiết 5				

3. Xây dựng chủ đề dạy học Stem (Có phụ lục đính kèm)

4. Bảng tổng hợp kế hoạch năm học

Tháng	Tên hoạt động	Đối tượng tham gia	Ghi chú
8/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị cơ sở vật chất, trang thiết bị, đội ngũ cho năm học mới. - Tham gia các lớp tập huấn của Sở, của phòng GD&ĐT, lớp học bồi dưỡng chính trị hè - Ôn định tổ chức, biên chế lớp học, phân công chuyên môn, vệ sinh trường lớp, tuyên truyền đến GV, NV, HS thực hiện tốt 5k theo khuyến cáo của bộ y tế - Thành lập và bồi dưỡng các đội tuyển học sinh giỏi khối lớp 9 các môn còn lại (Sử, Địa) - Tập hợp minh chứng tự đánh giá. 	BGH, GV, NV CB, GV được phân công CB, GV, NV BGH, TTCM, GVBD	
9/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức Khai giảng năm học 2022 – 2023 theo hướng dẫn của SGD. - Xây dựng các kế hoạch thực hiện phương hướng, nhiệm vụ năm học. - Duyệt kế hoạch giáo dục bộ môn - Triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học. Xây dựng chỉ tiêu, kế hoạch năm học. 	CB, GV, NV BGH, CD, chi đoàn, đội Toàn thể CB, GV, NV BGH, TCM HP, GVCN, HS Toàn thể GV	

	<ul style="list-style-type: none"> - Đăng kí thi đua đầu năm. - Bàn giao CSVC về các lớp - Thực hiện tuyên truyền an toàn giao thông và vui tết trung thu, tuyên truyền giáo dục pháp luật, phòng chống dịch bệnh ... (qua giờ chào cờ, trang facebook của liên đội) - Tập trung điều tra, tổng hợp thông kê kết quả phổ cập. - Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ. - Tiếp tục bồi dưỡng HSG, triển khai kiểm tra chất lượng đầu năm làm cơ sở phụ đạo HS yếu, kém, thành lập các đội tuyển ôn tập dự thi Olympic tháng 3. - Họp BDDCMHS các lớp, Họp PHHS các lớp đầu năm. - Phát động thi đua đợt 1 	<p>Nhà trường kết hợp với CATP CB, GV, NV được phân công</p> <p>GV, NV BGH</p> <p>BGH, GVCN, BCH hội các lớp</p>	
10/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các Đại hội, hội nghị các tổ chức trong nhà trường, - Phát động thi đua trong năm học - Kiểm tra việc bảo quản và sử dụng đồ dùng dạy học. - Triển khai thực hiện chuyên đề ở các bộ môn, dạy học Stem, trải nghiệm sáng tạo. - Tổ chức các hoạt động tập thể kỉ niệm ngày 2/10;15/10; 20/10. - Tăng cường công tác thao giảng dự giờ. - Tiếp tục bồi dưỡng HSG, triển khai kế hoạch phụ đạo học sinh yếu kém. - Thực hiện chuyên đề theo kế hoạch. - Tham gia các cuộc thi do cấp trên tổ chức. 	<p>BGH, NV thiết bị Toàn thể CB, Các tổ chuyên môn Các đoàn thể trong nhà trường</p> <p>BGH, GV phụ đạo</p> <p>Các tổ CM GV, HS</p>	
11/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường các giải pháp nâng cao chất lượng đại trà, nâng cao hiệu quả chất lượng mũi nhọn - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày 20/11 - Sơ kết thi đua đợt I; Phát động phong trào thi đua đợt II. - Tổ chức HKPD cấp trường. - Kiểm tra toàn diện GV và kiểm tra thực hiện chương trình, chế độ điểm, hồ sơ GV, tổ CM. - Tiếp tục BDHSG khối 9, phụ đạo HS yếu kém. - Thực hiện chuyên đề theo KH 	<p>CB, GV Toàn thể CB, GV, NV Công đoàn BGH, nhóm TD, tổ VP, GVCN Ban KTNB</p> <p>GVBD Các tổ CM triển khai</p>	
12/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng đề cương và tổ chức ôn tập học kì I. -Tổ chức ra đề, kiểm tra, chấm bài, công điểm đánh giá, xếp loại học lực, hạnh kiểm HS học kì I . - Kiểm tra toàn diện và chuyên đề theo kế hoạch 	<p>GVBM</p> <p>Toàn thể GV</p> <p>Ban KTNB</p>	

	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch học kì II - Quyết toán kinh phí và kiểm kê tài sản năm 2022 - Xây dựng qui chế chi tiêu nội bộ 2023. - Thực hiện ngoại khóa 22/12 	BGH, TC, GV BGH, kế toán Hội đồng trường Các đoàn thể	
01/2023	<ul style="list-style-type: none"> Thực hiện chương trình học kì II - Sơ kết học kì I. - Họp PHHS cuối học kì I. - Tổ chức cho HS & GV tham gia thi các cấp - Thực hiện BDHSG cấp tỉnh - Thực hiện chuyên đề đổi mới PPDH 	Toàn thể GV Hội đồng BGH, GVCN BGH, PHHS GVBD Các TCM	
02/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra toàn diện và chuyên đề theo kế hoạch - Tổ chức các hoạt động kỉ niệm ngày thành lập Đảng CSVN và mừng xuân mới - Tổ chức CB – GV – CNV và học sinh đón tết vui xuân vui tươi, an toàn, tiết kiệm - Thực hiện dạy phụ đạo HS yếu HK II. 	BKTNB Các đoàn thể Toàn thể HĐ GVPĐ	
3/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày QTPN 8/3; ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh 26/3. - Thi học sinh giỏi cấp tỉnh. - Sơ kết thi đua đợt II. - Thực hiện chuyên đề KH II. 	Các đoàn thể BGH, PHHS, GV được phân công Công đoàn Các TCM	
4/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng đề cương, tổ chức ôn tập và tổ chức ra đề kiểm tra chất lượng cuối năm. - Kiểm tra việc thực hiện KHGD và cho điểm, cập nhật điểm.. - Kiểm tra toàn diện và chuyên đề theo kế hoạch - Hoàn thành công tác bồi dưỡng thường xuyên của GV - Chuẩn bị hồ sơ thi đua năm 2022– 2023. - Xây dựng kế hoạch và duyệt kế hoạch phát triển giáo dục. 	TCM, GVBM Ban KTNB Toàn thể GV BGH, Công đoàn Hội đồng trường	
5/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức kiểm tra chất lượng cuối năm - Hoàn thiện hồ sơ cuối năm. - Kiểm tra duyệt kết quả xếp loại 2 mặt giáo dục - Hoàn thiện hồ sơ xét TNTHCS cho học sinh lớp 9. - Bình xét thi đua kì II, cả năm. - Xét tốt nghiệp THCS. Làm hồ sơ tuyển sinh lớp 10 - Họp PHHS cuối năm. - Tổng kết năm học, bàn giao học sinh về địa phương. - Kiểm kê tài sản và đưa vào bảo quản trong hè. 	Toàn thể hội đồng BGH, GV. Hội đồng xét TN. Toàn thể hội đồng. Hội đồng xét, hội đồng tuyển sinh. Toàn thể hội đồng. Các bộ phận được phân công.	

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

1. Công tác quản lý chỉ đạo

1.1. Hiệu trưởng.

Ban hành quyết định thành lập các tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh Tổ trưởng, quyết định phân công nhiệm vụ, phân công chủ nhiệm lớp.

Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong năm học: GVCN, công tác giảng dạy, công tác kiểm tra...

Xây dựng dự thảo kế hoạch, tổ chức lấy ý kiến các thành viên trong nhà trường để hoàn thiện kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục trong nhà trường, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch.

Liên hệ với các cơ quan, tổ chức cá nhân có liên quan để tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh.

Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra nội bộ.

Tổ chức các hoạt động, hội thi, hội giảng trong năm.

Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.

1.2. Phó hiệu trưởng.

Quản lý chỉ đạo bảo quản và sử dụng CSVC, các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; xây dựng kế hoạch và chỉ đạo triển khai thực hiện công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém và các hoạt động khác có liên quan đến công tác giáo dục học sinh.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường trung học.

Tổ chức kiểm tra các hoạt động có liên quan đến chuyên môn.

1.3. Tổ trưởng chuyên môn

Chủ trì xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn.

Tổ chức cho các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn, duyệt và trình Hiệu trưởng phê duyệt.

Chủ trì xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp liên môn, kế hoạch dạy học trải nghiệm, dạy học Stem...

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn 2 lần/tháng. Chú trọng đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học...

2. Xây dựng chủ đề dạy học, kế hoạch dạy học bộ môn

Xây dựng chủ đề dạy học, kế hoạch dạy học bộ môn ngay từ đầu năm học, phù hợp với khung thời gian năm học.

3. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh

Đa dạng hóa các hình thức kiểm tra, đánh giá bằng hình thức thông qua: hỏi - đáp, viết, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập....

4. Nâng cao chất lượng dạy học, sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn

Đổi mới sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn trong đó đi sâu vào việc thảo luận các vấn đề liên quan đến chuyên môn, đổi mới phương pháp dạy học, hạn chế sinh hoạt hành chính.

Sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn tập trung vào nghiên cứu nội dung bài học, nội dung dạy học theo chủ đề, giáo dục Stem, KHKT.

Mỗi thành viên trong tổ (nhóm) chuyên môn phải nâng cao tính tự giác, tinh thần

trách nhiệm. Tất cả đều phải coi sinh hoạt chuyên môn là hoạt động thường xuyên để bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ.

5. Tham gia các hội thi

Các hội thi về chuyên môn do các cấp tổ chức: BGH, Tổ chuyên môn triển khai thực hiện. Công đoàn phối hợp đồng viên

Các hội thi của Đội: Chi đoàn phối hợp với đội TNTPHCM triển khai thực hiện phối hợp với GVCN và sự ủng hộ giúp đỡ của PHHS

Các hội thi TDDT: Nhóm TD triển khai thực hiện phối hợp với GVCN và sự ủng hộ giúp đỡ của PHHS.

6. Công tác phối hợp với các bên liên quan

Phối hợp với công đoàn trong mọi hoạt động, phát huy đoàn kết nội bộ, động viên tinh thần CB, GV, NV hăng say làm việc nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường, chăm lo đời sống cho CB, GV, NV, giải quyết các khó khăn đột xuất phát sinh

Nhà trường chủ động tham mưu chính quyền địa phương tạo mọi điều kiện tốt nhất để các hoạt động giáo dục của nhà trường đạt hiệu quả cao nhất.

Phối hợp với ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc giáo dục học sinh đặc biệt là HS cá biệt.

Phối hợp với CMHS, các doanh nghiệp đóng trên địa bàn trong việc tu sửa CSVC, cảnh quan sư phạm của nhà trường.

Phối hợp với chính quyền địa phương, công an phường trong công tác đảm bảo an ninh, an toàn trường học...

7. Công tác kiểm tra, giám sát

Việc giám sát đánh giá và điều chỉnh kế hoạch dạy học, giáo dục được thực hiện thường xuyên trong suốt năm học kết hợp với hoạt động tự đánh giá trong quản lý chất lượng Trường THCS.

Hiệu trưởng thực hiện hoạt động giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục thường xuyên hàng ngày, hàng tuần thông qua kiểm tra sổ đầu bài, dự giờ thăm lớp, hồ sơ chuyên môn của giáo viên, qua học sinh, cha mẹ học sinh...

Làm tốt công tác kiểm tra nội bộ, các thành viên trong ban kiểm tra nội bộ cần làm tốt nhiệm vụ được giao.

Mỗi giáo viên cần có thói quen tự kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của mình để có điều chỉnh và phản ánh kịp thời với tổ chuyên môn, ban giám hiệu.

Kiểm tra đột xuất: Tất cả các hoạt động của các bộ phận trong nhà trường, hoạt động dạy và học của giáo viên và học sinh.

Kiểm tra chuyên đề: Hoạt động của các đoàn thể, các bộ phận, dự giờ thăm lớp...

8. Chế độ thông tin báo cáo

Thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo đúng qui định. Sử dụng, lưu trữ và bảo quản tốt.

Theo dõi, thống kê, tổng hợp và báo cáo kịp thời các mặt hoạt động của nhà trường cho Hiệu trưởng và cấp trên.

Tổ trưởng chuyên môn định kỳ báo cáo hiệu trưởng về tình hình của tổ, có các ý kiến tham mưu đề xuất kịp thời về các công việc có liên quan đến thực hiện đổi mới hoạt động dạy học trong nhà trường.

Các bộ phận trong nhà trường cáo các vấn đề phát sinh trong quá trình làm việc về BGH để có hướng giải quyết kịp thời.

Trên đây là kế hoạch giáo dục của trường THCS Lộc Sơn năm học 2022- 2023. Lãnh đạo nhà trường yêu cầu cán bộ, giáo viên, nhân viên cụ thể hóa bằng kế hoạch cá nhân và nghiêm túc thực hiện kế hoạch này./.

VII. Các phụ lục đính kèm

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT (b/c)
- Đ.U, UBND Phường (b/c)
- Các tổ chức trong nhà trường(t/h)
- PHT, tổ CM, tổ VP (t/h)
- Ban ĐDCMHS (p/h)
- Lưu VT

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thu Hà

Bảo Lộc, ngày 26 tháng 9 năm 2022

**CÁC CHỈ TIÊU CƠ BẢN
CẦN ĐẠT TRONG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
NĂM HỌC 2022 - 2023**

I. HỌC SINH VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP:		
ST T	Nội dung	Chỉ tiêu cần đạt
1	Duy trì sĩ số:	99% trở lên
2	Chuyên cần	99,6%
3	Học sinh bỏ học:	Dưới 1%
3	Kết quả học lực cuối năm học:	
3.1	Lên lớp thẳng	95%
3.2	Lên lớp sau thi lại	99 %
3.3	- Khối 8;9: Học sinh giỏi toàn diện Học sinh tiên tiến Học sinh Trung bình Học sinh yếu - Khối 6;7 Học sinh có kết quả học tập tốt Học sinh có kết quả học tập khá Học sinh có kết quả học tập đạt Học sinh có kết quả học tập chưa đạt.	35% (năm trước 45%) 40% (năm trước 28,67%) 22,5% (năm trước 24%) 2,5% (năm trước 5,02%) 32% (năm trước 32,65%) 26% (năm trước 24,49%) 39,5% (năm trước 24,49%) 2,5% (năm trước 18,37%)
4	Kết quả hạnh kiểm cuối năm học:	
	- Tốt, Khá	99,8% (Tốt 85%; Khá 14,8% (77HS), Tb 0,2% (2HS), không có học sinh xếp đạo đức yếu.
5	Chất lượng học sinh giỏi:	
5.1	Số học sinh giỏi TP	20HS trở lên (năm trước 36 HS)
5.2	Số học sinh giỏi Tỉnh	10 HS trở lên (năm trước 15)
6	Tham gia các cuộc thi:	
6.1	Thi Olympic tháng 3	Có học sinh dự thi cấp TP, Tỉnh và có giải
6.2	Thi KHKT, STTTN, HKPĐ	Tham gia đầy đủ, có giải
7	Tốt nghiệp THCS	Đạt 99,3% (Năm trước 100 %)

8	HS trúng tuyển trường THPT	90% trở lên
9	Các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, rèn kỹ năng sống...	- Tổ chức các HĐ trải nghiệm...
10	Chất lượng bộ môn	+ Toán: 85% (năm trước 86,3%) + Môn Ngữ Văn: 92% (năm trước 93,43%) + Môn Tiếng anh: 85% (năm trước 84,35%) + Môn Lý: 88% từ TB trở lên (năm trước 91,3%) + Môn Hóa: 86% từ TB trở lên (năm trước 86,19%) + Môn Sinh: 97% từ TB trở lên (năm trước 97,38%) + Môn Sử: 96% từ TB trở lên (năm trước 98,81%) + Môn Địa lý: 95% từ TB trở lên (năm trước 96,18%) + Môn GDCD: 98% từ TB trở lên (năm trước 99,63%) + Môn Công nghệ: 99% từ TB trở lên (năm trước 99,35%) + Môn Tin: 95% từ TB trở lên (năm trước 99,91%) + KHTN khối 6;7: 90% từ TB trở lên (năm trước 91,12%) + KHXH khối 6;7: 99% từ TB trở lên (năm trước 99,18%) + Môn TD: 100% xếp loại đạt + Môn Nhạc: 100% xếp loại đạt + Môn MT: 100% xếp loại đạt

II. GIÁO VIÊN VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN

1	Số GV được kiểm tra toàn diện Trong năm học: Kiểm tra chuyên đề:	Kiểm tra 18 GV 100% GV
4	Số chuyên đề cấp tổ cần triển khai trong năm học	03 chuyên đề cấp tổ/ năm học (theo hướng nghiên cứu bài học, dạy học theo chủ đề)
5	Số hoạt động ngoại khóa cần triển khai:	01 ngoại khóa/ 1 tổ/ 1 năm: Stem. TNST Cấp trường: Tuyên truyền về ATGT, 20/11, HKPD, 26/3, Phòng chống ma túy, BLHĐ, tai nạn thương tích, đuối nước...
6	Thực hiện việc dạy thêm	Giáo viên được cấp phép dạy thêm ngoài nhà trường thực hiện đúng quy định về dạy thêm, học thêm, không để tình trạng tiêu cực trong dạy thêm, học thêm.
7	Về công tác dự giờ thăm lớp	+ Đối với HT, PHT: Tích cực dự giờ nắm bắt tình hình dạy và học của GV và HS đặc biệt là đối với khối 6;7 + Đối với GV: Tất cả các tiết thao giảng, ngoại khóa, chuyên đề, trải nghiệm ... tham gia đầy đủ, hiệu quả

III. Công tác chỉ đạo và xây dựng đội ngũ:

100% CB-GV-NV có lập trường tư tưởng vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt và không vi phạm đạo đức nhà giáo.

100% CB-GV-NV tích cực thực hiện và thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động do ngành phát động và các phong trào thi đua trong nhà trường.

100% CB-GV-NV sống, làm việc theo hiến pháp và pháp luật. không vi phạm về

luật ATGT và thực hiện tốt “Văn hóa giao thông”.

100% CB-GV-NV thực hiện tốt cuộc vận động xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư nơi cư trú và xây dựng gia đình nhà giáo văn hóa.

Từ 80% trở lên nữ CBVC đạt DH phụ nữ “Hai giỏi”, giỏi việc trường đảm việc nhà.

100% GV không vi phạm QCCM, có HSSS đúng quy định và xếp từ khá trở lên

95% GV xếp loại tay nghề Khá-Giỏi.

Ít nhất 01 quần chúng ưu tú được kết nạp vào đảng

100% GV tích cực đổi mới phương pháp dạy học, phát huy năng lực học sinh, bám sát chuẩn kiến thức kỹ năng các môn học; khai thác và ứng dụng CNTT trong dạy- học, các phần mềm trong dạy học

100% CB, GV, NV tham gia thực hiện tốt các cuộc thi khi được phân công

100% các tiết thực hành thí nghiệm được thực hiện ở tất cả các môn học và 100%

GV lên lớp có sử dụng và sử dụng có hiệu quả ĐDDH.

80% CB-GV xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp từ khá trở lên.

IV. Công tác thi đua:

1. Danh hiệu thi đua:

*** Về tập thể:**

Nhà trường: Tập thể lao động xuất sắc, cờ thi đua, bằng khen của Tỉnh.

Cơ quan trường học văn hóa.

Công đoàn: Công đoàn cơ sở vững mạnh.

Thư viện: Tiên tiến

Đội thiếu niên tiên phong: Liên đội mạnh cấp tỉnh.

Chi hội chữ thập đỏ: Tiên tiến

Chi đoàn TN: Vững mạnh

*** Về cá nhân:**

Chiến sĩ thi đua cơ sở: 08 (15 % LĐTT)

Chiến sĩ thi đua cấp Tỉnh: 02 (15% CSTĐCS)

Lao động tiên tiến: 42

2. Hình thức khen thưởng.

*** Về tập thể:**

Nhà trường: Tập thể lao động xuất sắc, cờ thi đua, bằng khen của Tỉnh

*** Về cá nhân:**

Có giấy khen của Chủ tịch UBND TP, UBND Tỉnh

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Các tổ chức trong nhà trường(t/h)
- PHT, tổ CM, tổ VP, Tổ CN(t/h)
- Ban ĐDCMHS (P/h)
- Lưu VT

Nguyễn Thị Thu Hà

**CÁC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM SÁNG TẠO
THỰC HIỆN TRONG NĂM HỌC 2022 – 2023**

STT	MÔN	KHỐI	TUẦN	CHỦ ĐỀ	HÌNH THỨC TỔ CHỨC	SẢN PHẨM HỌC SINH TẠO RA	GHI CHÚ
1	Mỹ thuật	9	7	Nét đẹp quê hương em	Trong lớp học	Khung tranh và tranh vẽ quê hương	
2	Mỹ thuật	7	7	Hình khối trong không gian	Trong lớp học	Chao đèn trang trí, cắt ghép giấy	
3	Mỹ thuật	7	9 - 10	Nghệ thuật Trung đại Việt Nam	Trong lớp học	Bìa sách với di sản kiến trúc Việt Nam	
4	Ngữ văn	9	10	Người lính trong mắt em	Bài viết, vẽ, phỏng vấn thực hiện ở nhà. Trưng bày và thuyết minh tại lớp	Bài viết, vẽ, bài phỏng vấn	
5	Mỹ thuật	8	11	Gia đình và nhà trường	Trong lớp học	Thiệp về ngày nhà giáo Việt Nam 20-11	
6	Mỹ thuật	9	11	Trang trí với đời sống	Trong lớp học	Túi xách	
7	Ngữ văn	8	12	Môi trường	HS thực hiện theo nhóm ở nhà	Sản phẩm tái chế từ rác thải	
9	Tiếng anh	6	14	TET holiday	Học sinh hoạt động nhóm ở nhà, thuyết trình trước lớp	Video, hình ảnh thuyết trình về các hoạt động ngày tết cổ truyền	
10	Tiếng anh	7	14	Food and drink	Học sinh hoạt động nhóm ở nhà, thuyết trình trước lớp	Video, hình ảnh thuyết trình về công thức món ăn và chế độ dinh dưỡng cần thiết hàng ngày	
11	Tiếng anh	8	14	Festivals in Viet Nam	Học sinh hoạt động nhóm ở nhà, thuyết trình trước lớp	Video, hình ảnh thuyết trình về các lễ hội phổ biến ở Việt Nam, nội dung và ý nghĩa của lễ hội đó	
12	Tiếng	9	14	Local environment	Học sinh hoạt động nhóm ở	Video, hình ảnh thuyết trình	

13	anh				nhà, thuyết trình trước lớp	về một sản phẩm của địa phương hoặc một đồ thủ công truyền thống của Việt Nam	
14	Lịch sử - Địa lí	6	14	Cấu tạo của Trái Đất. Động đất và núi lửa.	Trên lớp	Mô hình cấu tạo của Trái Đất	
15	Mỹ thuật	6	13-14	Nghệ thuật tiền sử Thế giới và Việt Nam	Trong lớp học	Túi giấy	
16	Mỹ thuật	6	17-18	Lễ hội quê hương	Trong lớp học	Trang phục	
17	KHTN	6	19	Sinh hoạt tập thể: Làm sữa chua	Bài học stem	Sữa chua	GV KHTN 6
18	KHTN	7	19	Sinh hoạt tập thể: Màu hoa em yêu	Bài học stem	Những bông hoa cúc, hoa huệ,... mang màu sắc khác nhau	
19	Mỹ thuật	8	21	MT hiện đại Việt Nam	Trong lớp học	Mặt nạ trên nhiều chất liệu: Nhựa, bìa cứng,...	
20	Lịch sử - Địa lí	7	24	Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông - Nguyên	Trên lớp	Lập được lược đồ diễn biến chính của ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Nguyên - Mông	
21	Ngữ văn	7	24	Trình bày suy nghĩ về một vấn đề đời sống	Thảo luận theo nhóm ở lớp	Bản tham luận của HS	
22	Tiếng anh	7	32	Travelling in the future	Học sinh hoạt động nhóm ở nhà, thuyết trình trước lớp	Video, hình ảnh về phương tiện giao thông mà các em muốn có trong tương lai	
23	Tiếng anh	8	32	Science and Technology	Học sinh hoạt động nhóm ở nhà, thuyết trình trước lớp	Video, hình ảnh minh họa về một sản phẩm công nghệ mà em muốn có trong tương lai	

24	Ngữ văn	6	32	Thảo luận về giải pháp khắc phục nạn ô nhiễm môi trường	Thảo luận theo nhóm ở lớp	Bản tham luận của HS	
25	Tiếng anh	6	32	Robots	Học sinh hoạt động nhóm ở nhà, thuyết trình trước lớp	Video, hình ảnh thuyết trình hoặc phóng sự ngắn về công nghệ của Robots	

**CÁC SẢN PHẨM TẠO RA THÔNG QUA GIÁO DỤC STEM
NĂM HỌC 2022 - 2023**

STT	MÔN	KHỐI	TUẦN	CHỦ ĐỀ	HÌNH THỨC TỔ CHỨC HDGD STEM	SẢN PHẨM CỦA HỌC SINH TẠO RA	GHI CHÚ
1	Hóa học	9	4	Chất chỉ thị màu thiên nhiên	Bài học stem	Chất chỉ thị màu thiên nhiên	
2	Tin học	8	17	Lập trình Scratch	Bài học stem	Chương trình Scratch đơn giản	
3	KHTN	7	19	Màu hoa em yêu	Bài học stem	Những bông hoa cúc, hoa huệ,... mang màu sắc khác nhau	
4	KHTN	6	19	Làm sữa chua	Bài học stem	Sữa chua	
5	KHTN	7	30	Kính tiềm vọng	Bài học stem	Thiết kế và chế tạo kính tiềm vọng	
6	Hóa học	9	32	Rượu trái cây	Bài học stem	Rượu trái cây	
7	Tin học	8	33	Lập trình Scratch	Hoạt động trải nghiệm stem	Game học tập đơn giản	
8	Hóa học	8	35	Stem pha chế nước lau sàn nhà chanh sôđa	Bài học stem	nước lau sàn nhà chanh sôđa	

CHUYÊN ĐỀ NĂM HỌC 2022- 2023

STT	MÔN	KHỐI	TUẦN	TÊN CHUYÊN ĐỀ	Người phụ trách chính
1	TRẢI NGHIỆM HƯỚNG NGHIỆP	6	4	Đổi mới tiết sinh hoạt lớp theo định hướng phát triển năng lực học sinh	Trần Thị Duyên Trần Thị Tuấn Vinh
2	M. THUẬT	6	6	Dạy học theo chủ đề phát triển định hướng năng lực cho HS THCS	Hồ Thị Quỳnh Nga Lê Thị Bạch Yến
3	TOÁN	6	7	Dạy học phát triển phẩm chất năng lực học sinh qua HĐ THPT Toán 6.	Dương Thị Phong Lan Trần Thị Sâm
4	CÔNG DÂN	7	11	Dạy học chủ đề giáo dục kỹ năng sống môn giáo dục công dân 7 theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh	Nguyễn Minh Nhật Nguyễn Thị Hồng Duyên
5	TOÁN	7	11	Chuyên đề “Đổi mới phương pháp dạy học toán theo chương trình GDPT 2018 PT PCNL học sinh”	Ngô Thị Thanh Nga Nguyễn Đức Thắng
6	TIẾNG ANH	9	8	Nâng cao hiệu quả dạy-học tiết COMMUNICATION môn Tiếng Anh THCS	Hoàng Thị Hải Hạnh Võ Thị Ngọc Anh
7	SINH	9	12	Một số giải pháp dạy và học tốt chủ đề biến dị môn sinh học 9	Hồ Thị Minh Tâm Trần Thị Mến
8	GDCD	7	14	Ứng phó với tâm lí căng thẳng	Nguyễn Minh Nhật
9	TIN	8	17	Chuyên đề Stem “Chương trình Scratch đơn giản”	Thầy Thắng: Viết + Báo cáo, Thầy Hải: dạy minh họa.
10	TIẾNG ANH	6	22	Nâng cao hiệu quả dạy-học tiết SKILLS 2 môn Tiếng Anh THCS	Nguyễn Thị Huyền Trâm Sâm Tô Hoa
11	LỊCH SỬ - ĐỊA LÍ (PHÂN MÔN SỬ)	7	24	Tổ chức dạy học chủ đề: “Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên” kết hợp với hoạt động trải nghiệm	Huỳnh Thị Thúy Vũ Nguyễn Thúy Ái

12	HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM HƯỚNG NGHIỆP	6		Tổ chức hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp 6	Trần Thị Tuấn Vinh
13	NGŨ VĂN	6	27	Một số giải pháp vận dụng hiệu quả phương pháp trò chơi trong dạy học Tiếng Việt lớp 6 theo định hướng phát triển năng lực	Nguyễn Thị Thùy Mai Trần Thị Duyên
14	KHTN	7	30	Chuyên đề STEM với chủ đề “Kính tiềm vọng”	Thầy Lâm, cô Hồng
15	HÓA HỌC	9	32	Dạy học theo định hướng giáo dục STEM thông qua chủ đề: Làm rượu trái cây.	Cô Loan

NGOẠI KHÓA NĂM HỌC 2022 – 2023

STT	Chủ đề (1)	Yêu cầu cần đạt (2)	Số tiết (3)	Thời điểm (4)	Địa điểm (5)	Chủ trì (6)	Phối hợp (7)	Điều kiện thực hiện (8)
1	Sinh hoạt tập thể (cho HS khối 7) “Rung chuông vàng”	Những kiến thức trong chương trình đã được học thuộc các môn: Vật lí, Hóa, Sinh, công nghệ, thể dục.	03	Tuần 16	Tại sân trường THCS Lộc Sơn	Tổ trưởng	- GV trong tổ KHTN. - Nhân viên thiết bị. - GVCN khối 7.	Máy tính, ti vi. Bảng các nhân, bút, khăn lau, ...
2	English in life: LÂM ĐÔNG – Being proud of you	- Hiểu biết thêm về du lịch, văn hóa, vị trí địa lý, lịch sử của Tỉnh nhà. - Phát triển kỹ năng hợp tác nhóm, kỹ năng giải quyết tình huống, kỹ năng thuyết trình trước đám đông.	04	Tuần 16	Hội trường Trường THCS Lộc Sơn	Hoàng Thị Hải Hạnh	- Đội TNTP - GVCN	Ti vi, loa, mic
3	Chúng em tập làm phim	- HS biết quay phim. - Biên tập phim đơn giản	04	Tuần 20	Tại sân trường THCS Lộc Sơn	Cô Thư	- GV trong tổ Toán – Tin, GVCN + HS khối 9.	Trưởng tổ chức cho HS tham gia ngoại khóa
4	Giáo dục giới tính sức khỏe sinh sản cho học sinh khối 8	Giúp các em có kiến thức về việc chăm sóc sức khỏe sinh sản và giới tính vị thành niên, cũng tránh những hậu quả đáng tiếc do thiếu hiểu biết, là một trong những hành trang cần thiết giúp các em tự tin trong cuộc sống.	03	Tuần 28	Sân trường THCS Lộc Sơn	Tổ trưởng	GV cả tổ và GVCN	Máy chiếu, ti vi, loa, mic, ...
5	RUNG CHUÔNG VÀNG	- Giúp học sinh lớp 9 củng cố kiến thức, hiểu rõ, nắm vững và khắc sâu những kiến thức cơ bản trong chương trình, sách giáo khoa của môn Ngữ Văn, nâng cao chất lượng, hiệu quả ôn	2	Tuần 32	Nhà đa năng	Tổ trưởng chuyên môn	GV trong tổ Ngữ văn	Âm thanh, bàn ghế, máy chiếu

		tập bộ môn, chuẩn bị tốt cho HS kiểm tra HKII. - Tăng cường hoạt động phối hợp, hỗ trợ lẫn nhau trong công tác chuyên môn giữa các thành viên trong Tổ.						
6	ĐÓ VUI ÔN LUYỆN	Học sinh ôn lại những kiến thức, kỹ năng cơ bản của môn Lịch Sử, Địa lí, GDCD từ tuần 28 đến 33	2	Cuối học kì II	Sân trường	Lưu Thị Hồng Phiến;	Gv tổ KHXH	Chuẩn bị âm thanh, chương trình, tổ chức... có phân công nhiệm vụ cụ thể

**THI NGHIÊN CỨU KHKT DÀNH CHO HỌC SINH THCS
NĂM HỌC 2022 – 2023**

STT	Tên dự án	Lĩnh vực	Số lượng HS	Họ tên HS	Lớp	GV hướng dẫn	Ghi chú
1	Đèn bàn học giúp học sinh chống gù lưng	Hệ thống nhúng	02	1. Lê Văn Huy 2. Trần Lê Anh Quân	9A5 9A3	Thầy Hoàng Vĩnh Lâm	
2	Nghiên cứu quy trình sản xuất hạt nêm rau củ	Hóa học	02	1. Hồng Lê Hà Linh 2. Hứa Phạm Bảo Trâm	9A1 9A4	Cô Đỗ Thị Thanh Loan	
3	Website giới thiệu văn hóa, du lịch Lâm Đồng ra thế giới (LD49.net)	Phần mềm hệ thống	04	1. Nguyễn Phú Gia Như 2. Mai Chấn Hiệp 3. Hồng Lê Hà Linh 4. Nguyễn Anh Huy	9A2 9A2 9A1 9A1	Thầy Nguyễn Đức Thắng	